

Bản án số: 58/2022/HSST
Ngày: 25/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Duôi.

Bà Lương Thị Thảo.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/HSST ngày 20/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 13/01/2022 đối với bị cáo:

Quàng Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn T, sinh năm: 1973 và bà: Lương Thị N, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 16/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng, về tội trộm cắp tài sản; Ngày 07/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 21 tháng 12 ngày tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 25/5/2019 bị Tòa án nhân dân Thành phố Sơn La xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 22/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Điều chưa được xóa án tích); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà **Nguyễn Thị M;** Sinh năm: 1958; Nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 24/9/2021 Quàng Văn Đ đi từ nhà ra khu vực thị trấn Thuận Châu mục đích tìm trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà bà Nguyễn Thị M ở tiểu khu 01, thị trấn Thuận Châu, Đ thấy cửa cổng khóa không có ai ở nhà, Đ đã đột

nhập vào nhà bà M bằng cách trèo qua cổng vào khuôn viên nhà sau. Sau đó Đ dùng tay bẻ gãy tấm gỗ thông gió bên trên cửa chính nhà rồi chui vào bên trong nhà, Đ lục lọi đồ đạc trong nhà và lấy trộm một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 cùng một sạc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, để trên giường cạnh cửa sổ cho vào túi quần đang mặc, sau đó Đ mở cửa phụ và trèo tường đi ra ngoài và tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp. Đến ngày 25/9/2021 Công an thị trấn Thuận Châu nhận được đơn trình báo của bà Nguyễn Thị M đã triệu tập Đ đến để làm việc. Quá trình làm việc, Đ đã thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên và thu giữ lại trong người Đ một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng.

Ngày 25/9/2021, Công an huyện Thuận Châu đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá: Một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số : 207/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy GALAXY A12 màu xanh dương có giá trị là : 3.172.000 đồng; Một sạc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng có giá trị là : 150.000 đồng. Tổng cộng giá trị là : 3.322.000 đồng.

Đối với vật chứng gồm: Một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị M, đồng thời bà M đã có đơn xin lại tài sản trên; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trao trả lại tài sản trên cho bà M là đúng quy định của pháp luật.

*Vấn đề bồi thường dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị M đã nhận được tài sản của mình và không có yêu cầu bồi thường gì. Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Quảng Văn Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Quảng Văn Đ về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quảng Văn Đ phạm tội: Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/9/2021 (là ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Xét điều kiện hoàn cảnh thực tế của bị cáo không có tài sản, không có thu nhập đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bị hại bà Nguyễn Thị M đã nhận lại tài sản gồm : Một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Về vật chứng : Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trao trả cho bị hại bà Nguyễn Thị M một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn Đ.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị M nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu. Đề nghị Hội đồng xét xử, về hình phạt chính đề nghị xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Về bồi thường dân sự bà đã được cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu trả lại tài sản một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Quảng Văn Đ: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Quảng Văn Đ gồm: Một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng có trị giá: 3.322.000 đồng của bà Nguyễn Thị M nhằm mục đích tư lợi cho cá nhân vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn Đ mặc dù trộm cắp tài sản có giá trị không lớn. Tuy nhiên tại bản án số :23/2020/HSST ngày 22/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý quy định tại điểm b khoản 3 Điều 53 Bộ luật hình sự là tái phạm nguy hiểm và là yếu tố định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

[2] Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa

phương. Do đó cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục trong công tác phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có trình độ văn hóa, trình độ hiểu biết pháp luật có phần hạn chế đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, sống phụ thuộc vào gia đình, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị hại bà Nguyễn Thị M không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy vấn đề bồi thường dân sự không đặt ra vận dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

[6] Về vật chứng : Đối với tài sản Quảng Văn Đ chiếm đoạt là một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trao trả cho bị hại là có căn cứ, hợp pháp đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

[7] Bị cáo Quảng Văn Đ là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội: Trộm cắp tài sản;

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 25/9/2021 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự : Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự :

Chấp nhận việc bị hại bà Nguyễn Thị M đã nhận lại tài sản là một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

3. Về vật chứng : Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trao trả cho bị hại bà Nguyễn Thị M một điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu xanh dương cùng một sạc điện thoại SAMSUNG màu trắng.

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn Đ .

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 BLTTHS : Bị cáo Quảng Văn Đ, bị hại bà Nguyễn Thị M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- CA huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã C, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

